

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND tỉnh đối với 02 khu vực mỏ đất làm vật liệu san lấp tại xã Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Luật Địa chất và Khoáng sản ngày 29/11/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và Khoáng sản ngày 11/12/2025;*

*Căn cứ Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và Khoáng sản; được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 21/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị quyết số 66.4/2025/NQ-CP ngày 21/9/2025 của Chính phủ về việc ban hành các cơ chế, chính sách đặc thù nhằm tháo gỡ khó khăn trong triển khai Luật Địa chất và khoáng sản năm 2024;*

*Căn cứ Quyết định số 3830/QĐ-UBND ngày 08/12/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Danh mục các dự án phát triển kinh tế - xã hội (vốn ngoài ngân sách) được áp dụng cơ chế, chính sách đặc thù theo Nghị quyết số 66.4/2025/NQ-CP ngày 21/9/2025 của Chính phủ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 563/TTr-SNNMT ngày 20/4/2026.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt 02 khu vực mỏ đất làm vật liệu san lấp tại xã Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá, cụ thể: Khu vực 1 có diện tích 2,9 ha tại thôn Nhật Quang; khu vực 2 có diện tích 2,7 ha tại thôn Bồng Phồn, là khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản để phục vụ thi công Dự án Cụm công nghiệp Vĩnh Hòa, xã Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá theo quy định tại khoản 1a Điều 55 Luật Địa chất và Khoáng sản, được sửa đổi bổ sung tại điểm b khoản 17 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Địa chất và Khoáng sản (có phụ lục các khu vực mỏ kèm theo).

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện:

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường, Công ty cổ phần HT Việt Nga (chủ đầu tư Dự án Cụm công nghiệp Vĩnh Hòa), UBND xã Vĩnh Lộc chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan có liên quan khác về tính chính xác, tính pháp lý của nội dung tham mưu, thẩm định theo đúng quy định của pháp luật.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan và UBND xã Vĩnh Lộc:

- Thực hiện đăng tải công khai nội dung khoanh định khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại Điều 1 của Quyết định này trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Báo và Phát thanh, Truyền hình Thanh Hóa.

- Hướng dẫn Công ty cổ phần HT Việt Nga thực hiện thủ tục đề xuất, lựa chọn tổ chức, đơn vị có đủ điều kiện để được cấp phép khai thác các khu vực mỏ cung cấp vật liệu cho dự án theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị và UBND các xã, phường có liên quan, tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện cấp phép hoạt động khoáng sản không thông qua đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với khu vực khoáng sản nêu trên để cung cấp cho các công trình, dự án, nhiệm vụ quy định tại khoản 1a Điều 55 Luật Địa chất và Khoáng sản, được sửa đổi bổ sung tại điểm b khoản 17 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Địa chất và Khoáng sản.

3. UBND xã Vĩnh Lộc có trách nhiệm phối hợp, bảo đảm cho việc triển khai thực hiện cấp phép hoạt động khoáng sản đối với khu vực đã được khoanh định không đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo đúng hiện trạng đã phê duyệt; thực hiện nghiêm túc, đầy đủ trách nhiệm của chính quyền địa phương trong việc bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn quản lý, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh nếu để xảy ra tình trạng khai thác khoáng sản trái phép.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Tài chính, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Giám đốc Công an tỉnh; Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh; Chủ tịch UBND xã Vĩnh Lộc; Giám đốc Công ty cổ phần HT Việt Nga; Thủ trưởng các ngành, cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Thanh Hóa;
- Lưu: VT, HCTC<sub>B.Phương</sub>, CN (T04.79).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Cao Văn Cường**

**DANH MỤC KHU VỰC KHÔNG ĐẤU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN  
ĐỂ PHỤC VỤ CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI**

*(Phụ lục kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

TT	Địa danh, vị trí mỏ	Diện tích (ha)	Tài nguyên dự báo hoặc trữ lượng (m <sup>3</sup> )	Loại khoáng sản	Tọa độ hệ VN 2000 múi chiếu 3 <sup>0</sup>	Tên Dự án/công trình	Chủ đầu tư Dự án/công trình	Tiêu chí khoanh định khu vực không đấu giá
1	Xã Vĩnh Lộc	Khu 1: 2,9	684.262	Đất làm vật liệu san lấp	2217 673,52 - 567 899,28 2217 657,76 - 567 974,83 2217 665,04 - 568 052,01 2217 444,29 - 567 948,18 2217 507,92 - 567 824,66	Dự án Cụm công nghiệp Vĩnh Hòa	Công ty cổ phần HT Việt Nga	Khoản 5 Điều 143 Nghị định 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 54 Điều 1 Nghị định 21/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ.
2		Khu 2: 2,7	695.515		2216 532,81 - 568 364,10 2216 446,94 - 568 441,82 2216 388,78 - 568 386,32 2216 263,09 - 568 279,78 2216 310,08 - 568 250,23 2216 406,74 - 568 245,65 2216 484,82 - 568 299,54			